

Số: /BC-VP

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị 5 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tháng 6 và 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Công văn số 23-CV/CQTTBCĐ ngày 15/5/2026 của Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW 6 tháng đầu năm 2026, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2026, ngày 12/02/2026 Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1265/KH-VP về công tác chuyển đổi số trong hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh năm 2026. Theo đó, Văn phòng UBND tỉnh đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động chuyển đổi số; phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu trình UBND tỉnh hoàn thiện các văn bản, hướng dẫn, quy định về cơ chế, chính sách đối với công tác chuyển đổi số, phát triển hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tuyên truyền nâng cao nhận thức và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chủ động nghiên cứu, tham mưu triển khai các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường số, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan Văn phòng UBND tỉnh.

Hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh đưa các tiện ích, giá trị của Đề án 06 ngày càng đến với người dân, doanh nghiệp; góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương theo Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo Nghị quyết số 57-NQ/TW trên

Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử Văn phòng UBND tỉnh.

Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh duy trì, nâng cấp và triển khai có hiệu quả các Phần mềm, hệ thống dùng chung của tỉnh và của Văn phòng UBND tỉnh; nâng cao các tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh (trừ văn bản theo chế độ mật) được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Hướng dẫn công chức, viên chức, người lao động tích cực ứng dụng các hệ thống phần mềm, trí tuệ nhân tạo, chatbox để phục vụ công việc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng công việc; tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID, cài đặt và sử dụng ứng dụng Quangtri-S nhằm sử dụng các dịch vụ tiện ích trên các nền tảng số.

Chỉ đạo các phòng, ban, trung tâm chủ động phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Tập đoàn Viettel để triển khai thực hiện các Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về phát triển Hạ tầng số; bảo đảm An toàn thông tin mạng; phát triển Nền tảng số và Dữ liệu số; Chính quyền số; Kinh tế số và Xã hội số; hoàn thiện Thẻ chế và Nguồn nhân lực số đảm bảo tiến độ và chất lượng các sản phẩm, nhiệm vụ đề ra.

2. Về chuyển đổi số

2.1. Việc ứng dụng chuyển đổi số phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp

a) Quản lý, vận hành và triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, hệ thống Theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh.

Quản trị, vận hành và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai đưa Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (mới), phân hệ Theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh (được tích hợp trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành) vào hoạt động ổn định trên phạm vi toàn tỉnh kể từ ngày 01/01/2026 theo Thông báo số 5444/TB-VP ngày 18/12/2025 của Văn phòng UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

- Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đã kết nối, gửi nhận thông suốt với Trung ương; triển khai đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh với 1.986 cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia, hơn 15.000 tài khoản người dùng.

- Tỷ lệ văn bản được tiếp nhận, xử lý, ký số, phát hành, lưu trữ toàn trình trên hệ thống trong toàn tỉnh đạt 90%; Tổng số văn bản đi, đến toàn tỉnh trên hệ thống: 2.346.536 (trong đó Tổng số văn bản đến: 2.085.401; Tổng số văn bản đi: 261.135).

- Riêng tại Văn phòng UBND tỉnh: Tính đến ngày 30/4/2026, đã phát hành 3.769 văn bản đi; xử lý 2.226 văn bản đến; tỷ lệ ký số văn bản đi đạt 97.1%; tỷ lệ ký số của Lãnh đạo Văn phòng UBND đạt 98%.

- Xây dựng phương án triển khai hệ thống Quản lý văn bản và điều hành

cho ngành Giáo dục và ngành Y tế với số lượng tài khoản người dùng dự kiến khoảng 6.000 tài khoản.

- Ngoài ra, việc tổng hợp báo cáo định kỳ kết quả thực hiện trên Hệ thống Theo dõi thực hiện nhiệm vụ góp phần giúp Lãnh đạo UBND tỉnh theo dõi, nắm bắt tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ đã giao và kịp thời phát hiện, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị, địa phương chậm tiến độ.

b) Quản lý, vận hành và triển khai Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các Trang Thông tin điện tử thành phần.

Quản lý, duy trì, phát huy hiệu quả hệ thống Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Triển khai nghiên cứu, nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử thành phần của tỉnh hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, cải cách hành chính và công tác truyền thông trong kỷ nguyên số, đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Công tác tuyên truyền: Xác định công tác tuyên truyền cần phải tập trung để nâng cao nhận thức cũng như phục vụ nhu cầu khai thác thông tin, Văn phòng UBND tỉnh đã không ngừng nâng cao, đổi mới hiệu quả hoạt động, cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử Văn phòng UBND tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin trong xã hội thông tin hiện nay.

Chuyên mục Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh được duy trì cập nhật tin, bài thường xuyên; từ đầu năm đến nay đã đăng tải hơn 50 tin, bài nhằm tuyên truyền, phản ánh các hoạt động nổi bật trên địa bàn tỉnh.

c) Vận hành Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT Quảng Trị vận hành thông suốt các phiên họp trực tuyến của Lãnh đạo tỉnh (bao gồm cả khối các cơ quan Đảng).

d) Quản lý, xuất bản Công báo điện tử tỉnh: Đến ngày 14/5/2026 đã ban hành 62 số công báo với 217 văn bản.

2.2. Về kiến trúc, hạ tầng số, bảo đảm trang thiết bị cho chuyển đổi số

Thực hiện quản trị, vận hành hệ thống mạng tin học UBND tỉnh; Trung tâm tích hợp dữ liệu (THDL) của Văn phòng UBND tỉnh đáp ứng về mặt hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để triển khai cài đặt các phần mềm dùng chung của tỉnh. Kịp thời xử lý các lỗi phát sinh trong hệ thống, duy trì sự hoạt động ổn định của các thiết bị và dịch vụ hệ thống, đảm bảo Trung tâm THDL vận hành ổn định, hệ thống mạng được duy trì kết nối thông suốt 24/7.

Theo dõi, quản trị hệ thống mạng Wifi, mạng LAN, hệ thống camera an ninh, thiết bị IOC tại trụ sở cơ quan Văn phòng UBND tỉnh và Trung tâm Điều hành thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.

2.3. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng

Chủ động triển khai các giải pháp kỹ thuật và quản lý nhằm bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

- Giám sát và phòng ngừa: Thường xuyên rà soát, dò quét lỗ hổng bảo mật; duy trì hiệu quả hệ thống tường lửa (firewall) và các hệ thống phát hiện xâm nhập tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu nhằm bảo vệ các nền tảng trọng yếu được cài đặt tại Trung tâm.

- Ứng cứu sự cố: Bố trí nhân sự trực giám sát hệ thống vào các ngày nghỉ cuối tuần, Lễ, Tết để phát hiện sớm, cảnh báo và phối hợp ngăn chặn kịp thời các nguy cơ tấn công mạng, lây nhiễm mã độc.

- Bảo đảm an toàn dữ liệu: Thực hiện quy trình sao lưu dữ liệu (backup) định kỳ cho các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu dùng chung, sẵn sàng phục hồi để đảm bảo tính liên tục của hệ thống.

- Quản lý vận hành: Tuân thủ các quy định về an toàn thông tin theo cấp độ; đồng thời quản lý chặt chẽ việc phân quyền truy cập và quán triệt người dùng nâng cao ý thức bảo mật tài khoản.

2.4. Về thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

a) Về thủ tục hành chính

- Số TTHC (cấp tỉnh; cấp xã) đến ngày 18/5/2026: 2.152 TTHC (trong đó: Cấp tỉnh: 1.711 thủ tục, cấp xã: 441 thủ tục).

- Số hồ sơ tiếp nhận trong 5 tháng đầu năm và lũy kế từ ngày 01/7/2025 đến nay:

- + Cấp tỉnh: Tiếp nhận trực tuyến: 05 tháng đầu năm tiếp nhận 82.099 hồ sơ, lũy kế đến thời điểm hiện tại 147.147 hồ sơ; Tiếp nhận trực tiếp và hình thức khác: 55 hồ sơ, lũy kế đến thời điểm hiện tại có 54.377 hồ sơ

- + Cấp xã: Tiếp nhận trực tuyến: 05 tháng đầu năm tiếp nhận 143.382 hồ sơ, lũy kế đến thời điểm hiện tại 337.087 hồ sơ; tiếp nhận trực tiếp và hình thức khác: 61 hồ sơ, lũy kế đến thời điểm hiện tại có 43.396 hồ sơ.

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo).

b) Kết quả thực hiện theo Bộ Chỉ số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; cung cấp DVCTT liên quan đến doanh nghiệp; cung cấp DVCTT phi địa giới hành chính; việc liên thông, tái sử dụng dữ liệu; hiệu quả mạng lại của việc cung cấp DVCTT:

- Kết quả thực hiện theo Bộ Chỉ số 766/QĐ-TTg: Trong 5 tháng đầu năm 2026 tỉnh Quảng Trị xếp thứ 12/34 tỉnh, thành phố, với 96,16/ 100 điểm (Công khai, minh bạch: 18/18 điểm; Tiến độ giải quyết: 19.64/ 20 điểm; Dịch vụ trực tuyến: 20/22 điểm; Mức độ hài lòng: 18/18 điểm; Số hóa hồ sơ: 20.52/ 22 điểm).

- Đối với nhiệm vụ hoàn thành việc cung cấp DVC trực tuyến liên quan đến doanh nghiệp, đã hoàn thành cung cấp 100% TTHC (1.230 thủ tục) được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ.

- Đối với nhiệm vụ thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan tập trung

rà soát, hoàn thành các giải pháp thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; kết quả UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 phê duyệt 100% TTHC (2.202 thủ tục) thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả của việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện, cụ thể như: Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị trong Quý 4/2025 và 6 tháng đầu năm 2026; các văn bản về việc thông báo Triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Việc cung cấp DVCTT đã mang lại một số hiệu quả như: Giúp người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong giao dịch, giảm chi phí đi lại, tiết kiệm tối đa thời gian cũng như chi phí, công sức; chủ động trong giao dịch không kể thời gian giao dịch hành chính mà có thể thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính, thực hiện TTHC mọi lúc, mọi nơi; ngoài ra theo dõi được tiến độ giải quyết hồ sơ thuận tiện, dễ dàng thông qua hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia.

c) Về Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương

**** Hệ thống thông tin (HTTT) giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh***

HTTT giải quyết TTHC tỉnh đang được duy trì, vận hành để tiếp nhận, giải quyết, theo dõi, giám sát tiến độ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh. Hệ thống đáp ứng yêu cầu tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, hồ sơ trực tiếp, số hóa thành phần hồ sơ, luân chuyển xử lý nội bộ, trình ký số, trả kết quả điện tử, thống kê, tổng hợp tình hình giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Đồng thời HTTT giải quyết TTHC tỉnh được tích hợp, kết nối liên thông, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống điều phối thủ tục hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC dùng chung của các bộ, ngành Trung ương và các CSDL quốc gia liên quan phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. HTTT giải quyết TTHC tỉnh đã hoàn thành triển khai kết nối hệ thống định danh và xác thực điện tử để thực hiện SSO đối với người dùng là cá nhân, tổ chức và CBCCVN tham gia giải quyết TTHC trên Hệ thống; được vận hành bảo đảm duy trì hoạt động ổn định liên tục, thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh bảo mật trong triển khai kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư phục vụ số hóa, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC, cung cấp DVC, thanh toán trực tuyến.

HTTT giải quyết TTHC tỉnh thực hiện đồng bộ hồ sơ và trạng thái giải quyết

đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Cổng DVC quốc gia phục vụ Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

** Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung cấp bộ*

Tỉnh đã phối hợp với các bộ, ngành thực hiện tiếp nhận, giải quyết một số thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung cấp bộ theo hướng dẫn của bộ chủ quản. Tuy nhiên, các bộ triển khai tập huấn trực tuyến trên toàn quốc với số lượng CBCCVC tham gia rất lớn, tài liệu tập huấn và khối lượng nội dung nhiều nhưng thời lượng tập huấn ngắn; các bộ đưa vào vận hành vào thời điểm cuối và đầu năm, khối lượng công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cao, do đó chất lượng đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng chưa được như kỳ vọng, chưa đáp ứng để cán bộ quản trị hệ thống và CBCCVC có thể bắt tay vào triển khai vận hành ngay.

Một số hệ thống cấp bộ dù đã được tập huấn, kiểm thử, cấu hình quy trình thủ tục hành chính, tuy nhiên mức độ sẵn sàng, khả năng vận hành ổn định, khả năng đồng bộ dữ liệu, thống kê báo cáo, hỗ trợ kỹ thuật giữa các bộ, ngành vẫn chưa đồng đều, đối với HTTT giải quyết TTHC của 07 Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Xây dựng, Công Thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo sử dụng phần mềm do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) cung cấp tương đồng với HTTT giải quyết TTHC của tỉnh đang sử dụng nên địa phương thuận lợi trong công tác tập huấn, thử nghiệm, kể cả công tác hỗ trợ, đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm có đội ngũ hỗ trợ tại chỗ, cơ bản đảm bảo nguồn lực, phân bổ, bố trí nhân sự theo từng cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời hỗ trợ quá trình triển khai các Hệ thống.

** Cổng DVC quốc gia và Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính*

Thực hiện Mô hình vận hành các HTTT giải quyết TTHC tập trung tại Văn bản số 5721/BKHCN-CĐSQG ngày 17/10/2025 và Văn bản số 7753/BKHCN-CĐSQG ngày 17/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 07/02/2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2026 và Kế hoạch triển khai tích hợp HTTT giải quyết TTHC của Bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia, tỉnh Quảng Trị đã phối hợp với Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12), Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia, tiếp tục rà soát, hoàn thiện các điều kiện để vận hành ổn định Hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo đúng tiến độ của Ban chỉ đạo Trung ương (rà soát, kiểm thử, công khai dịch vụ công; rà soát, tích hợp, kết nối và kiểm thử đầy đủ các luồng nghiệp vụ trên môi trường chính thức; bảo đảm tiếp nhận hồ sơ, bổ sung hồ sơ, cập nhật trạng thái xử lý, đồng bộ kết quả giải quyết, thanh toán trực tuyến và các chức năng liên quan được thực hiện thông suốt, ổn định; chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các xã,

phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh rà soát, hoàn thiện việc thiết lập cấp tài khoản, phân quyền đầy đủ cho cán bộ tham gia trên các phân hệ của Cổng DVC quốc gia; rà soát, cung cấp, tổng hợp đầy đủ thông tin tài khoản thanh toán trực tuyến của các cơ quan, đơn vị, địa phương để cấu hình lên Hệ thống Cơ sở dữ liệu TTHC phục vụ thanh toán trực tuyến; bố trí đầu mối lãnh đạo, đầu mối nghiệp vụ, đầu mối kỹ thuật để thường xuyên theo dõi tình hình vận hành, kịp thời tiếp nhận, xử lý hoặc phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh, tham gia ứng trực, phối hợp xử lý trong suốt quá trình rà soát, kiểm thử, chuyển đổi và vận hành hệ thống;...), đến nay đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao, hoàn thiện các điều kiện đáp ứng vận hành ổn định, thông suốt Hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

Để chuẩn bị đưa vào triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính, ngày 09/4/2026 và 21/4/2026, Trung tâm dữ liệu quốc gia C12 Bộ Công an đã tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng trực tuyến cho các cán bộ quản trị hệ thống, cán bộ một cửa các Bộ, sở, ban, ngành, các xã, phường, đặc khu của các bộ, ngành và 34 tỉnh/thành trên toàn quốc với số lượng CBCCVC tham gia rất lớn, trong điều kiện tổ chức tại điểm cầu trung ương hạ tầng kỹ thuật kết nối không ổn định nên tín hiệu chưa đảm bảo, tài liệu tập huấn chưa đầy đủ, khối lượng nội dung nhiều nhưng thời lượng tập huấn ngắn do đó chất lượng đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng chưa đáp ứng để cán bộ quản trị hệ thống và CBCCVC có thể bắt tay vào triển khai vận hành ngay các hợp phần của Cổng DVC quốc gia mới tại Trung tâm dữ liệu quốc gia (chưa kể trong thời điểm hiện tại CBCCVC cấp xã đang phải thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC trên nhiều Hệ thống dùng chung của các Bộ, ngành).

d) Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; cắt giảm điều kiện kinh doanh:

(1) Số lượng trường dữ liệu đã được chuẩn hóa, xác thực (đúng, đủ, sạch, sống) và cập nhật theo thời gian thực trong các Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành đã được xây dựng/nâng cấp để phục vụ thay thế thành phần hồ sơ TTHC bằng dữ liệu, không yêu cầu người dân phải cung cấp/cung cấp lại thông tin:

- Đối với các TTHC đặc thù của tỉnh Quảng Trị, theo kết quả thống kê hiện nay không phát sinh TTHC đặc thù do tỉnh quy định.

- Đối với các TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, ngành Trung ương trên cơ sở các quyết định công bố TTHC có cắt giảm các thành phần hồ sơ thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành TW, UBND tỉnh đã thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVCTT theo hướng tái sử dụng dữ liệu, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp lại những thành phần hồ sơ đã được cơ quan nhà nước quản lý theo dạng dữ liệu trong các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành hoặc đã được số hóa trước đó đối với 290 TTHC.

(2) Số lượng/tỷ lệ các TTHC được khai thác hoàn toàn bằng dữ liệu (không cần giấy tờ): Hiện tại trên địa bàn tỉnh đang cung cấp 1.123 DVC trực tuyến

toàn trình, trong đó có các thành phần hồ sơ được kết nối, tích hợp bằng các cơ sở dữ liệu (Hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư/Cơ sở dữ liệu quốc gia đăng ký doanh nghiệp/Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, ...) được khai thác hoàn toàn bằng dữ liệu (không cần giấy tờ).

(3) Chỉ rõ các lĩnh vực TTHC/DVC nào bị đứt gãy do thiếu dữ liệu, thiếu liên thông chia sẻ dữ liệu giữa các Bộ, ngành, địa phương; đánh giá định lượng mức độ ảnh hưởng của sự đứt gãy đó (ví dụ: Số lượng hồ sơ phải yêu cầu bổ sung giấy tờ cũ): Hiện nay các TTHC/DVC trong lĩnh vực Đất đai còn thiếu dữ liệu, thông tin chia sẻ do Cơ sở dữ liệu về đất đai chưa hoàn thiện. Do đó, đối với các TTHC/DVC trực tuyến liên quan đến Đất đai chưa thể thực hiện toàn trình được và nhiều thủ tục yêu cầu nộp bản gốc hoặc bản chính để đối chiếu.

3. Công tác phát triển nhân lực cho chuyển đổi số

Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch về công tác chuyển đổi số nhằm tuyên truyền, hướng dẫn công chức, viên chức người lao động nâng cao nhận thức về công tác chuyển đổi số; tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND tỉnh và của Văn phòng UBND tỉnh; tổ chức thực hiện tốt Luật An toàn thông tin mạng và các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng công nghệ số theo quy định.

Ban hành Kế hoạch số 3472/KH-VP ngày 05/5/2025 về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2026. Theo đó, Văn phòng UBND tỉnh sẽ tổ chức 05 lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương, triển khai trong Quý II và Quý III năm 2026.

Tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp về thực hiện Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tra cứu, sử dụng các thông tin chính thống được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, tổ chức cập nhật các kiến thức về đảm bảo an toàn an ninh thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện nhiệm vụ được giao an toàn, bảo mật.

Cử công chức, viên chức tham gia Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Trị; tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về an toàn thông tin, an ninh mạng do các cơ quan có chức năng triệu tập.

Về bố trí viên chức chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại đơn vị: Có Phụ lục VII kèm theo.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

1. Hạ tầng công nghệ thông tin tại Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh được đầu tư từ khá lâu, một số thiết bị đã cũ, cấu hình thấp... qua đó ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả xử lý, kết nối, chia sẻ thông tin và điều hành công việc.

2. Hệ thống Cổng TTĐT tỉnh đang chạy trên nền tảng cũ, cùng một công nghệ nhưng do 2 nhà phát triển khác nhau¹, vì vậy không đáp ứng được tính đồng bộ cũng như yêu cầu công tác quản trị, vận hành và tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng TTĐT tỉnh và các Trang TTĐT thành phần, cũng như mức độ an toàn thông tin, bảo mật chưa đáp ứng yêu cầu ngày một cao; mặt khác, tốc độ tải trang và tìm kiếm thông tin chậm; giao diện chưa trực quan, phức tạp; quy trình cập nhật, biên tập và xuất bản thông tin thực hiện nhiều bước, không đồng bộ, thiếu thống nhất.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 03/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 02-KH/BCĐ, ngày 27/10/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh.

2. Quản trị, vận hành đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, hoạt động ổn định hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin; Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; Hệ thống Theo dõi thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, của UBND tỉnh; Hệ thống Cổng TTĐT tỉnh; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến và các hệ thống phần mềm, CSDL do Văn phòng UBND tỉnh quản lý.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

4. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong cơ quan về công tác chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Tổ chức các lớp tập huấn theo Kế hoạch đào tạo, tập huấn năm 2026 của tỉnh và của Văn phòng UBND tỉnh; cử viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do các cơ quan, đơn vị tổ chức.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

Sớm hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về đất đai để có thể khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu trong quá trình giải quyết hồ sơ TTHC/DVC trực tuyến, đồng thời đảm bảo việc kết nối, liên thông dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

¹ Website Sở, ngành và các xã, phường phía Bắc do Viện Công nghệ Viễn thông phát triển; Website các xã, phường, đặc khu phía Nam do Viễn thông Quảng Trị phát triển.

2. Các bộ, ngành Trung ương

- Đề nghị Ban Chỉ đạo chỉ đạo các Bộ, ngành, Trung ương sớm hoàn thành việc rà soát, tái cấu trúc và công bố các TTHC có cắt giảm các thành phần hồ sơ thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu của Bộ tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ để địa phương có cơ sở thực hiện.

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm hoàn thiện việc tích hợp, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, bảo đảm cho địa phương theo dõi đầy đủ, kịp thời tiến độ giải quyết hồ sơ, nhất là đối với các TTHC thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mô hình tập trung theo quy định tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành đáp ứng việc triển khai thực hiện tiếp nhận TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, kết hợp với dịch vụ BCCI.

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương, Trung tâm dữ liệu quốc gia (C12) Bộ Công an, quan tâm cho phép kết nối Hệ thống Kiosk dịch vụ công đang triển khai trên địa bàn tỉnh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành, Cổng dịch vụ công quốc gia nhằm phát huy hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các địa bàn xa trung tâm để người dân tự thực hiện TTHC ngay trên Kiosk dịch vụ công.

- Nghiên cứu, xem xét điều chỉnh, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng DVC quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022, đặc biệt là các tiêu chí liên quan đến tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, bảo đảm phù hợp với thực tiễn giải quyết TTHC tại các địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị 5 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tháng 6 và 6 tháng cuối năm 2026, Văn phòng UBND tỉnh gửi Văn phòng Tỉnh ủy, tổng hợp theo dõi./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, HC-TC_(Tr).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Cửu

PHỤ LỤC
VĂN BẢN LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ.
(Kèm theo Báo cáo số /BC-VP ngày 18/5/2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

1. Phụ lục I. Công tác chỉ đạo, điều hành, hiệu quả đem lại

STT	Số văn bản đã ban hành		Số phiên họp/cuộc họp		Các phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu đã áp dụng	Những chuyển biến cụ thể, hiệu quả thực chất đem lại	Khó khăn, vướng mắc đã được tháo gỡ	Tác động đối với cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp
	Người đứng đầu trực tiếp ký	Cấp phó người đứng đầu ký	Người đứng đầu chủ trì	Cấp phó người đứng đầu chủ trì				
1	0	04	0	0		Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBCCVC về công tác chuyển đổi số; tích cực ứng dụng các phần mềm dùng chung để giải quyết các công việc chuyên môn		

2. Phụ lục III. Danh sách thể chế, chính sách đã ban hành, cần ban hành

Số liệu tổng hợp chung:

STT	Số văn bản cần ban hành	Số văn bản đã ban hành	Số văn bản đang trình ban hành	Số văn bản đang dự thảo	Số văn bản chậm ban hành so với kế hoạch/nhiệm vụ giao	Số văn bản còn phải ban hành trong thời gian tới	Ghi chú
1	0	04	0	0	0	0	

Đối với các văn bản đã ban hành:

STT	Tên, số hiệu văn bản đã ban hành	Ngày ban hành		Ngày có hiệu lực	Người ký trình cấp có thẩm quyền ban hành		Những cơ chế/chính sách/quy định mới (chỉ rõ điều, khoản, điểm)	Đã giải quyết, tháo gỡ được những vấn đề/điểm nghẽn gì cho KHCN, ĐMST	Hiệu quả mang lại	Những vấn đề còn chưa được giải quyết
		Đúng hạn	Quá hạn		Người đứng đầu	Cấp phó				
1.	Kế hoạch số 1265/KH-VP về công tác chuyển đổi số trong hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh năm 2026.	X		12/02/2026		X			Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2026. Duy trì, nâng cấp và triển khai có hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm, hệ thống dùng chung của tỉnh được giao quản lý và của Văn phòng	

									UBND tỉnh. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ được xử lý trên môi trường mạng; 100% văn bản được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đạt 100%. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 80%; Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 95%; tỷ lệ kết quả thủ tục hành chính của UBND tỉnh được cấp kết quả điện tử đạt 100%.	
2.	Công văn số 3111/VP-HCTC ngày 20/4/2026 về tăng cường sử dụng ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Trị (QUANGTRI-S)	X		20/4/2026		X			Giúp CBCCVC tiếp cận, sử dụng các tiện ích được cài đặt qua hệ thống Quangtri-S	

3.	Công văn số 3383/VP-HCTC ngày 29/4/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 1965/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”	X		29/4/2026		X			Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 Trung ương; đẩy mạnh đưa các tiện ích, giá trị của Đề án 06 ngày càng đến với người dân, doanh nghiệp; góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương	
4.	Công văn số 3676/VP-HCTC ngày 12/5/2026 về triển khai chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ phát triển KHCN, ĐMST, CDS và ĐA06 của tỉnh	X		12/5/2026					Tiếp tục chỉ đạo CBCCVC triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ phát triển KHCN, ĐMST, CDS và ĐA06 của tỉnh	

3. Phụ lục IV. Bảng số liệu thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến

- Số thủ tục hành chính áp dụng trên địa bàn tỉnh hiện nay: 2.152, trong đó:

STT	Số TTHC		
	Cấp tỉnh		Cấp xã
	2.152	1.711	441

- Số dịch vụ công trực tuyến áp dụng trên địa bàn tỉnh hiện nay: 2.105, trong đó:

STT	Số DVCTT					
	Cấp tỉnh				Cấp xã	
			Số DVCTT toàn trình	Số DVCTT một phần	Số DVCTT toàn trình	Số DVCTT một phần
..		2.105	917	748	206	234

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong 5 tháng đầu năm 2026 và lũy kế đến hiện tại (từ 01/7/2025):

STT	Số hồ sơ trực tuyến		Số hồ sơ trực tiếp và hình thức khác	
	5 tháng đầu năm	Lũy kế đến hiện tại	5 tháng đầu năm	Lũy kế đến hiện tại
1	Cấp Tỉnh			
	82.099	147.147	55	54.377
2	Cấp Xã			
	143.382	337.087	61	43.396

4. Phụ lục VII. Việc bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, địa phương

STT	Số biên chế được giao	Số người đã được bố trí	Số người còn thiếu	Lý do chưa bố trí đủ	Ghi chú
1	16	15	01	Chưa tuyển dụng	- Nhóm lãnh đạo quản lý phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số: 10 người. - Nhóm viên chức giữ vị trí việc làm công nghệ thông tin: 06 người (hiện có mặt 05 người).